

Đ có ngu n nguyên li u n đ nh, T ng Công ty Phát tri n h t ng và Đ u t tài chính Vi t Nam (Vidifi) cho r ng, c n đ c s h p tác c a T p đoàn Than- Khoáng s n Vi t Nam (TKV) trong vi c cung c p nguyên li u tinh qu ng đ ng t m T Ph i do TKV thăm dò và khai thác.

Th c hi n ý ki n ch đ o c a Th t ng Chính ph v vi c gi i quy t nh ng ki n ngh c a UBND t nh Lào Cai trong vi c đ u t nhà máy luy n đ ng kim lo i 10.000 t n/năm c a Vidifi, chi u 17/8/2009, t i Hà N i, B Công Th ng đã t ch c cu c h p l y ý ki n t các b , ngành liên quan v ch tr ng đ u t nhà máy luy n kim lo i m u Lào Cai.

Nâng công su t lên 10.000 t n/năm, vì sao?

Sau khi nghiên c u v ti m năng tài nguyên khoáng s n t i các t nh phía Tây B c (Lào Cai, Yên Bái, S n La, Lai Châu...) Vidifi đã đ c t nh Lào Cai cho phép đ u t xây đ ng d án D án Nhà máy luy n kim m u Lào Cai trên di n tích 21ha thu c huy n M ng Kh ng, t nh Lào Cai v i công su t thi t k 5.000 t n đ ng kim lo i/năm; chì th i: 5.000 t n/năm; Axit sulfuric 45.000 t n/năm... Trong quá trình nghiên c u l p d án và mô hình đ u t c a Nhà máy luy n đ ng T ng Lo ng và m t s nhà máy luy n đ ng khác c a t nh Vân Nam (Trung Qu c) cũng nh m t s n c phát tri n trên th gi i, Vidifi quy t đ nh ch n công ngh luy n đ ng ISA tiên ti n nh t c a th gi i hi n nay. Tuy nhiên, theo ông Đào Văn Chi n – T ng giám đ c Vidifi, đ áp đ ng công ngh này có hi u qu thì công su t t i thi u c a nhà máy luy n kim m u ph i đ t 10.000 t n đ ng tinh/năm (Đ ng: 99,99%) thay vì công su t theo d án ban đ u là 5.000 t n/năm, nh ng giá tr đ u t ch tăng kho ng 20% so v i đ u t quy mô đ u tiên.

Vì nh ng l trên, Vidifi đ ngh B Công Th ng và UBND t nh Lào Cai cho phép nâng công su t d án nhà máy ch bi n đ ng tinh luy n lên 10.000 t n/ năm cho phù h p v i công ngh ,

đ ng th i đ a đ án vào quy ho ch ch bi n s u c a c n c và quy ho ch ngu n ngu y n li u cho nhà máy. Đ có ngu n ngu y n li u n đ nh, Vidifi cho r ng, c n đ c s h p tác c a T p đ o n Than – Kho ng s n Vi t Nam (TKV) trong vi c cung c p ngu y n li u tinh qu ng đ ng t m T Ph i do TKV th m dò và khai thác.



Khai thác qu ng t i m đ ng Sin Quy n. (nh: Quang Trung)

Theo quy ho ch phân vùng th m dò, khai thác, ch bi n và s đ ng qu ng vàng, đ ng, nikel, molipden giai đ o n 2007-2015... c a t nh Lào Cai đã đ c B Công Th ng phê duy t trên đ a bàn t nh, theo đó t nh đ c đ u t ch bi n công su t qu ng đ ng công su t là 20.000 t n/ năm. Hi n nay, đã có Nhà máy luy n đ ng T ng Lo ng v i công su t 10.000 t n/ năm do

TKV đầu tư và đầu tư nâng công suất lên 20.000 tấn/năm. Việc đầu tư ý kiến cho Vidifi nâng công suất không có nghĩa là hoàn chỉnh việc phát triển nhà máy của TKV. Lý giải về việc này, Phó giám đốc Sở Công Thương Lào Cai- Bùi Khắc Hiền, cho rằng, hiện nay thị trường kim loại đầu tư của đáp ứng nhu cầu, vẫn phải nhập khẩu, trong khi đó thị trường kim loại đầu tư báo khoảng 1,15 triệu tấn. Vì vậy, việc xây dựng các cơ sở chế biến và đầu tư công suất 30.000 tấn/năm là phù hợp, đảm bảo hoạt động ổn định trên 30 năm và việc nâng công suất nhà máy kim loại từ 5.000 lên 10.000 tấn/năm là hoàn toàn phù hợp góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế của dự án, tạo điều kiện thu nhập cho việc đầu tư công nghệ tiên tiến, tham gia vào việc thúc đẩy chế biến sâu khoáng sản trong nước theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ.

Tuy nhiên, đây là dự án nằm ngoài khu công nghiệp nên không có hệ thống xử lý môi trường chung, do đó nếu dự án này được thực hiện thì Vidifi phải trung xử lý tất cả môi trường và phải sử dụng công nghệ hiện đại để sản xuất đồng tinh luyện 99,99%.

Phát triển dự án phải trên cơ sở các chính sách nguyên liệu

Hầu hết các bộ, ngành liên quan đầu tư ngành chế biến nâng công suất dự án lên 10.000 tấn/năm của Vidifi cho phù hợp với công nghệ và khai thác có hiệu quả nguồn khoáng sản. Song, nhiều vấn đề đặt ra về dự án. TKV cho rằng, việc nâng công suất là hoàn toàn hợp lý, bởi nhà máy hiện tại không thể giải quyết vấn đề xử lý môi trường và chi phí lớn. Tuy nhiên, TKV cũng không khẳng định sẽ cung cấp nguyên liệu cho dự án này từ mỏ Tân Phôi. Bởi, chính TKV cũng chưa có dự định nguyên liệu cho nhà máy đồng Sinh Quyển. **Theo ông Đào**

Qu c Quang – Phó t ng giám đ c TKV, th c t nhi u m khi kh o sát b m t có tr l ng l n, nh ng khi khai thác thì không có. Vì v y, ph i có k t qu kh o sát m i quy t đ nh đ c vi c có cung c p nguyên li u cho đ án c a Vidifi hay không?!

Đ i di n Văn phòng Chính ph và B Tài nguyên - Môi tr ng cũng ng h vi c đ u t ch bi n sâu khoáng s n c a đ án, tuy nhiên l u ý ph i phát tri n đ án trên c s cân đ i l i ngu n tài nguyên, đáp ng nh ng đ i u ki n c th mà quan tr ng nh t là vi c cân đ i l i các vùng nguyên li u c a t nh, n i có tr l ng đ ng l n nh t n c. T nh Lào Cai có 2 m l n là Sin Quy n và T Ph i, m đ ng Sin Quy n đ c đánh giá có tr l ng l n và hi n nay TKV đang khai thác cho nhà máy đ ng Sin Quy n. Còn m T Ph i m i ch đánh giá đây là m có tr l ng l n qua s li u kh o sát, đ i u tra, ch a có c s đ kh ng đ nh ch c ch n ngu n nguyên li u có th đáp ng ch bi n sâu qu ng đ ng trên đ a bàn t nh. Đ quy t đ nh vi c nâng công su t đ án, c n đ y nhanh ti n đ thăm dò, rà soát quy ho ch, cân đ i ngu n nguyên li u theo nguyên t c u tiên cung c p qu ng cho các đ án ch bi n sâu trong n c...

Vi c quy t đ nh ngu n nguyên li u qu ng tin c y và n đ nh cho đ án có vai trò quy t đ nh trong vi c đ m b o hi u qu kinh t và gi m thi u r i ro cho vi c phát tri n đ án. Theo đó, B Công Th ng đ ngh Vidifi l p đ án trên c s ph i xác đ nh và đ m b o ch c ch n ngu n nguyên li u qu ng t i Lào Cai và các đ a ph ng lân c n nh Lai Châu, Yên Bái, S n La... cho đ án. Sau khi có k t qu thăm dò, m i tri n khai k ho ch đ án. Trên c s ngu n nguyên li u, B Công Th ng s xem xét đ xác đ nh công su t h p lý. Bên c nh đó, B Công Th ng cũng đ ngh Vidifi c n quan tâm bàn b c v i Công ty c ph n đ ng T Ph i đ phân chia và s đ ng tài nguyên, đ m b o cho c hai đ án tinh luy n đ ng ho t đ ng hi u qu lâu dài.

Tap chi HTPT (t ng h p)